

THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
THUẾ CƠ SỞ 1 TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2288 /TCS1-QLDN1

Phan Đình Phùng, ngày 30 tháng 9 năm 2026

V/v tuyên truyền, hướng dẫn chính sách
giảm trừ vào thu nhập chịu thuế thu nhập
cá nhân đối với một số khoản chi về
y tế, giáo dục - đào tạo.

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị chi trả thu nhập trên địa bàn;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã thuộc địa bàn quản lý;
- Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 30/6/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 253/2026/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập cá nhân, trong đó quy định một số khoản được giảm trừ vào thu nhập chịu thuế đối với cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của người nộp thuế và người phụ thuộc.

Để hỗ trợ người nộp thuế trên địa bàn Thuế cơ sở 1 tỉnh Thái Nguyên cập nhật, thực hiện đúng chính sách thuế về các khoản giảm trừ nêu trên, Thuế cơ sở 1 tỉnh Thái Nguyên thông tin, hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Quy định về các khoản giảm trừ thu nhập chịu thuế TNCN kể từ ngày 1/7/2026:

1.1. Các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo được giảm trừ:

Tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Điều 49 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP quy định các khoản giảm trừ:

“Điều 49. Giảm trừ đối với các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo và các khoản giảm trừ khác:

...2. Người nộp thuế là cá nhân cư trú được giảm trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của người nộp thuế và người phụ thuộc của người nộp thuế, bao gồm:

a) Các khoản chi cho khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế trong nước thuộc phạm vi danh mục do bảo hiểm y tế chi trả tổng không quá 23 triệu đồng/năm;

b) Các khoản chi cho giáo dục - đào tạo tại cơ sở giáo dục - đào tạo trong nước tổng không quá 24 triệu đồng/năm, cụ thể: Khoản tiền học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học theo quy định của pháp luật về giáo dục - đào tạo và các kỹ năng chuyên môn khác tại cơ sở giáo dục - đào tạo.



3. Các khoản chi phí mà người nộp thuế được giảm trừ quy định tại khoản 2 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật; riêng đối với khoản chi cho y tế phải có thêm Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

b) Hóa đơn, chứng từ để được giảm trừ phải thể hiện thông tin của người nộp thuế hoặc người phụ thuộc của người nộp thuế;

c) Không được chi trả từ các nguồn khác, kể cả từ nguồn tài trợ, hỗ trợ, trả thay của tổ chức, cá nhân, nguồn ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm chi trả dưới các hình thức.

4. Trường hợp áp dụng giảm thuế đối với các khoản chi cho y tế tại Điều 40 của Nghị định này hoặc phát sinh các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo tại các điểm b, g và i khoản 4 Điều 8 của Nghị định này thì các khoản chi này không tính vào các khoản giảm trừ quy định tại khoản 2 Điều này."

Theo đó, cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công được xem xét giảm trừ đối với các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của bản thân và người phụ thuộc khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

Mức giảm trừ tối đa theo quy định là 23 triệu đồng/năm đối với khoản chi cho y tế và 24 triệu đồng/năm đối với khoản chi cho giáo dục - đào tạo.

1.2. Các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo không được tính giảm trừ:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 49 nêu trên, cần phân biệt các khoản chi thuộc Điều 49 với các khoản thu nhập đã được quy định không tính vào thu nhập chịu thuế tại Điều 8 hoặc thuộc trường hợp giảm thuế tại Điều 40 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP.

Các khoản thu nhập người lao động nhận được do chi cho y tế, giáo dục - đào tạo tại các điểm b, g và i khoản 4 Điều 8 không mang tính chất tiền lương, tiền công bao gồm:

"b) Khoản tiền hỗ trợ của người sử dụng lao động cho việc khám bệnh, chữa bệnh hiểm nghèo cho bản thân người lao động và thân nhân của người lao động bao gồm: con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; cha đẻ, mẹ đẻ; cha vợ, mẹ vợ (hoặc cha chồng, mẹ chồng); cha dượng, mẹ kế; cha nuôi, mẹ nuôi.

Mức hỗ trợ không tính vào thu nhập chịu thuế là số tiền người sử dụng lao động hỗ trợ thực tế theo hóa đơn, chứng từ nhưng tối đa không quá số tiền trả viện phí của người lao động và thân nhân người lao động sau khi đã trừ số tiền chi trả của tổ chức bảo hiểm (nếu có).

Việc xác định bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

...g) Khoản tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông do người sử dụng lao động trả thay (hoặc thanh toán) cho người lao động;

...i) Khoản chi do người sử dụng lao động trả thay tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động hoặc theo kế hoạch của người sử dụng lao động; ”

Như vậy, các khoản thu nhập người lao động nhận được nêu trên thuộc trường hợp không tính vào thu nhập chịu thuế theo quy định thì không thuộc khoản thu nhập chịu thuế để thực hiện giảm trừ theo khoản 2 Điều 49. Đồng thời, các khoản chi cho y tế, giáo dục thuộc trường hợp được giảm thuế theo Điều 40 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP cũng không tính vào khoản giảm trừ theo khoản 2 Điều 49.

1.3. Quyết toán thuế đối với trường hợp có phát sinh khoản giảm trừ

Tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP quy định:

“3. Trường hợp trong kỳ tính thuế cá nhân có đề nghị giảm thuế do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo quy định tại Điều 40 của Nghị định này hoặc có phát sinh các khoản giảm trừ quy định tại Điều 49 của Nghị định này mà người nộp thuế có yêu cầu thực hiện giảm trừ vào thu nhập trước khi tính thuế thì người nộp thuế phải tự quyết toán thuế.”

Theo đó, trường hợp cá nhân có phát sinh các khoản giảm trừ quy định tại Điều 49 và có yêu cầu thực hiện giảm trừ vào thu nhập trước khi tính thuế thì cá nhân thực hiện tự quyết toán thuế TNCN, không thực hiện ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập.

2. Quy định về hóa đơn, chứng từ, nguyên tắc giảm trừ gia cảnh:

2.1 Quy định về lập và sử dụng hóa đơn

Căn cứ Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính Phủ:

+ Tại Khoản 1, Điều 4, Chương I quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ; xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn) và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trừ các trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.”

+ Tại Khoản 2, Khoản 4, Điều 9, Chương II quy định thời điểm lập hóa đơn:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn:

...2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu

tiền đặt cọc theo quy định Bộ luật Dân sự để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ).

...4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

...m) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có sử dụng phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh và quản lý viện phí, từng giao dịch khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện các dịch vụ chụp, chiếu, xét nghiệm có in phiếu thu tiền (thu viện phí hoặc tiền khám, chụp, chiếu, xét nghiệm) và có lưu trên hệ thống công nghệ thông tin, nếu khách hàng (người đến khám, chữa bệnh) không có nhu cầu lấy hóa đơn thì cuối ngày cơ sở khám bệnh, chữa bệnh căn cứ thông tin khám, chữa bệnh và thông tin từ phiếu thu tiền để tổng hợp lập hóa đơn điện tử cho các dịch vụ y tế thực hiện trong ngày, trường hợp khách hàng yêu cầu lập hóa đơn điện tử thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập hóa đơn điện tử giao cho khách hàng.

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập hóa đơn cho cơ quan bảo hiểm xã hội tại thời điểm được cơ quan bảo hiểm xã hội thanh, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế: ”

+ Tại tiết b, Khoản 4, Phụ lục nội dung hóa đơn kèm theo Nghị định số 254/2026/NĐ-CP:

“b) Trường hợp người mua là người tiêu dùng cung cấp tên, địa chỉ, số định danh cá nhân thì trên hóa đơn phải thể hiện tên, địa chỉ, số định danh cá nhân (đối với người mua là người nước ngoài cung cấp thông tin để lập hóa đơn thì thông tin về địa chỉ, số định danh cá nhân có thể được thay thế bằng thông tin về sổ hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh và quốc tịch của khách hàng): trường hợp người mua không cung cấp tên, địa chỉ, số định danh cá nhân thì trên hóa đơn thể hiện rõ “Bán cho người tiêu dùng”. Một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân quy định tại điểm 9 Phụ lục này thì trên hóa đơn không phải thể hiện tên, địa chỉ, số định danh cá nhân của người mua.

Hóa đơn không có thông tin người mua hoặc hóa đơn xuất cho người tiêu dùng thì không có giá trị để tổ chức kinh tế, cơ quan, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sử dụng vào mục đích hạch toán chi phí hoặc quyết toán thuế theo quy định pháp luật về thuế.”

Do đó, để người nộp thuế có đầy đủ hồ sơ làm căn cứ xem xét giảm trừ, khi sử dụng dịch vụ y tế, giáo dục - đào tạo cần lưu giữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định và bảo đảm thông tin trên hóa đơn, chứng từ phù hợp với người nộp thuế hoặc người phụ thuộc có phát sinh khoản chi.

2.2. Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh

- Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-BYT ngày 19/3/2026 của Bộ Y tế ban hành mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

“Điều 2. Hướng dẫn kỹ thuật

1. Trong một lượt khám bệnh, chữa bệnh đối với mỗi người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh lập 01 bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh để lưu cùng với hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh đó và 01 bảng kê để cung cấp cho người bệnh.

2. Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã triển khai bệnh án điện tử thì thực hiện lập bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh bản điện tử để lưu trữ cùng hồ sơ bệnh án điện tử của người bệnh và cung cấp bảng kê cho người bệnh qua phương tiện, thiết bị điện tử, không phải lập bảng kê giấy. Bảng kê điện tử có ký số đầy đủ theo quy định thì có giá trị tương đương bản giấy. Trường hợp bảng kê giấy có chữ ký trực tiếp (ký tay) của người bệnh được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển thành file điện tử (scan) và có ký số xác thực của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì có giá trị như bản điện tử để lưu trữ cùng bệnh án điện tử của người bệnh, thay thế cho bản giấy.”

Như vậy, đối với khoản chi cho y tế thuộc diện xem xét giảm trừ theo Điều 49 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP, ngoài hóa đơn, chứng từ theo quy định, người nộp thuế cần có **Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh** theo quy định của Bộ Y tế.

3. Đăng ký thuế, đăng ký người phụ thuộc và thông tin định danh

Tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 253/2026/NĐ-CP quy định giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc:

“Điều 48. Nguyên tắc giảm trừ gia cảnh

...2. Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

a) Người nộp thuế được tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc nếu người nộp thuế đã đăng ký thuế và đăng ký người phụ thuộc. Thời hạn đăng ký người phụ thuộc cùng với hồ sơ chứng minh người phụ thuộc trước ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế và thực hiện ổn định cho các năm sau nếu không có thay đổi.”

- Tại điểm b.2.3 khoản 1 Điều 21 Thông tư 90/2026/TT-BTC ngày 30/9/2026 quy định:

“Điều 21. Địa điểm nộp và hồ sơ đăng ký thuế lần đầu

1....

b.2.3) Cơ quan chi trả thu nhập có trách nhiệm tổng hợp thông tin đăng ký thuế của cá nhân vào Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 05-ĐKT-TH ban hành kèm theo Thông tư này, tổng hợp thông tin đăng ký thuế của người phụ thuộc vào Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 20-ĐKT-TH ban hành kèm theo Thông tư này, gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp cơ quan chi trả thu nhập và có trách nhiệm lưu giữ hồ sơ đăng ký thuế (theo hình thức văn bản giấy hoặc điện tử), cung cấp khi cơ quan thuế kiểm tra thuế.

Cơ quan chi trả thu nhập sử dụng số định danh cá nhân của cá nhân, người phụ thuộc vào việc khấu trừ, kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật;



- Tại khoản 4 Điều 23 Thông tư 90/2026/TT-BTC ngày 30/9/2026 quy định:

4. Đối với cá nhân quy định tại điểm l, m, p khoản 2 Điều 4 Thông tư này khi có thay đổi thông tin đăng ký thuế của bản thân và người phụ thuộc (bao gồm cả trường hợp thay đổi cơ quan thuế quản lý trực tiếp) nộp hồ sơ cho cơ quan chi trả thu nhập hoặc cơ quan thuế quản lý trực tiếp cá nhân hoặc Thuế cơ sở nơi cá nhân cư trú (trường hợp cá nhân không ủy quyền cho cơ quan chi trả thu nhập) như sau:

...

Cơ quan chi trả thu nhập có trách nhiệm tổng hợp thông tin thay đổi của cá nhân vào Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 05-ĐKT-TH, thông tin thay đổi của người phụ thuộc vào Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 20-ĐKT-TH ban hành kèm theo Thông tư này gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp cơ quan chi trả thu nhập;”

Việc đăng ký thuế, đăng ký người phụ thuộc và cập nhật đầy đủ thông tin số định danh cá nhân là cơ sở để cơ quan chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ, kê khai, quyết toán thuế và xác định thông tin người nộp thuế, người phụ thuộc theo quy định.

4. Một số nội dung đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp thực hiện

Trên cơ sở các quy định nêu trên, để bảo đảm quyền lợi của người nộp thuế và người lao động, Thuế cơ sở 1 tỉnh Thái Nguyên đề nghị:

4.1. Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở giáo dục - đào tạo

Thực hiện đúng quy định về lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, thời điểm lập hóa đơn; cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ cho người sử dụng dịch vụ theo quy định.

Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện lập và cung cấp Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Quyết định số 697/QĐ-BYT ngày 19/3/2026 của Bộ Y tế, tạo điều kiện để người bệnh có đầy đủ hồ sơ theo quy định khi thực hiện quyết toán thuế TNCN.

4.2. Đối với các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị chi trả thu nhập

Phổ biến, tuyên truyền đến người lao động về chính sách giảm trừ vào thu nhập chịu thuế TNCN đối với các khoản chi cho y tế, giáo dục - đào tạo của người nộp thuế và người phụ thuộc.

Hướng dẫn người lao động lưu giữ đầy đủ hồ sơ, chứng từ để làm căn cứ thực hiện giảm trừ, trong đó lưu ý:

Khoản chi phải thuộc phạm vi được giảm trừ theo khoản 2 Điều 49 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP;

Có đầy đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định; riêng khoản chi cho y tế phải có thêm Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định;

Hóa đơn, chứng từ phải thể hiện thông tin của người nộp thuế hoặc người phụ thuộc của người nộp thuế theo quy định;

Khoản chi không được đồng thời chi trả từ các nguồn khác theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 49 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP;

Thực hiện đăng ký thuế, đăng ký người phụ thuộc và cập nhật thông tin số định danh cá nhân của người lao động, người phụ thuộc theo đúng quy định.

Đồng thời, cần lưu ý:

Các khoản thu nhập quy định tại các điểm b, g và i khoản 4 Điều 8 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP, do thuộc trường hợp không tính vào thu nhập chịu thuế theo quy định, không được tiếp tục tính vào khoản giảm trừ theo khoản 2 Điều 49;

Các khoản chi cho y tế, giáo dục thuộc trường hợp giảm thuế theo Điều 40 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP không được đồng thời tính vào khoản giảm trừ theo khoản 2 Điều 49;

Trường hợp người nộp thuế có phát sinh khoản giảm trừ theo Điều 49 và có yêu cầu thực hiện giảm trừ vào thu nhập trước khi tính thuế thì thực hiện tự quyết toán thuế TNCN theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 253/2026/NĐ-CP.

4.3. Đối với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các phường, xã

Đề nghị quan tâm phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục - đào tạo trên địa bàn thực hiện đúng quy định về lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ và lập Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo các quy định nêu trên.

Việc thực hiện đúng các quy định về hóa đơn, chứng từ không chỉ bảo đảm nghĩa vụ của cơ sở cung cấp hàng hóa, dịch vụ mà còn góp phần bảo đảm đầy đủ hồ sơ để người nộp thuế thực hiện quyền được giảm trừ khi quyết toán thuế TNCN theo quy định.

Thuế cơ sở 1 tỉnh Thái Nguyên thông tin để các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở giáo dục - đào tạo và người nộp thuế trên địa bàn biết, thực hiện. /.

Chính

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLDN1.(3b) *[Signature]*

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



[Signature]
Nguyễn Thị Thanh Nhân